TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:56 /2018/QĐST –HNGĐ

Phổ Yên, ngày 23 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 331/2017/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trịnh Văn L, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Xóm H Đ 1, xã T H, thị xã PY, tỉnh T N.

Bị đơn: Chị Ngô Thị T - sinh năm 1980.

Địa chỉ: Xóm H Đ 1, xã T H, thị xã PY, tỉnh T N.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đượ ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. ***Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:*** Anh Trịnh Văn L và chị Ngô Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trịnh Văn L và chị Ngô Thị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Trịnh Văn L và chị Ngô Thị T đều xác định có một con chung Trịnh Thị Trà M, sinh ngày 30/7/2006.

Anh L và chị T thỏa thuận: Giao cho chị Ngô Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Trịnh Thị Trà M, sinh ngày 30/7/2006. Anh L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cho chị T 1.000.000đồng (một triệu đồng)/ tháng cho đến khi cháu M trưởng thành đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 3/2018.

Anh Trịnh Văn L được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giao dục con. Trong trường hợp cần thiết,vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung: Anh Trịnh Văn L và chị Ngô Thị T tự thỏa thuận phân chia tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ chung, các khoản cho vay chung: Anh Trịnh Văn L và chị Ngô Thị T đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Anh Trịnh Văn L nhận nộp 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con để sung công quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008377 ngày 28/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Hà Thị Thu Thủy

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiếm sát nhân dân thị xã P Y;
- UBND xã T H;
- Lưu hồ sơ.